

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM ĐẢO
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2018/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 02 năm 2018
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mầu Văn Mùi

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Mạnh Quỳnh và bà Nguyễn Thị Chuyên

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến, Thư ký tòa án Toà án nhân dân huyện Tam Đảo

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Không Thị Phú Vân, Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 02 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số 160/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phạm Thị H, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Anh Trần Văn D, sinh năm 1973; địa chỉ: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 10 năm 2017 và những lời khai tiếp theo nguyên đơn là chị Phạm Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Văn D kết hôn với nhau ngày 08/11/1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T. Sau khi kết hôn chị về gia đình chồng làm dâu ngay và ở chung cùng gia đình chồng được khoảng 01 năm thì vợ chồng ra ở riêng gần nhà của bố mẹ chồng. Quá trình vợ chồng chung sống tình cảm ban đầu hòa thuận đến tháng 5/2010 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh D thường xuyên chơi bời, cờ bạc bán

hết nhà đất, tài sản của gia đình nên dẫn tới vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, cãi cọ. Chị và gia đình có khuyên bảo anh nhiều lần nhưng anh D không thay đổi. Đến tháng 5/2016 anh D vẫn tiếp tục cờ bạc không quan tâm gì đến gia đình nên vợ chồng ly thân từ đó đến nay. Từ đó đến nay vợ chồng không còn quan tâm gì đến nhau. Vợ chồng mâu thuẫn 2 gia đình có biết và có hòa giải nhiều lần nhưng không thành. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn và xin ly hôn anh D.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Trần Văn N, sinh ngày 11/9/1998 và cháu Trần Thị Y, sinh ngày 26/3/1997. Cháu Y bị đuối nước mất năm 2010 còn cháu N đang ở với chị. Ly hôn do cháu N đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải quyết.

Về tài sản, công nợ, công sức: Chị không yêu cầu giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Trần Văn D được Tòa án triệu tập, thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng anh D vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 51, Điều 55, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

- Cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Trần Văn D.
- Chị H phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Phạm Thị H và anh Trần Văn D kết hôn với nhau ngày 08/11/1995, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện T trên cơ sở được tự do tìm hiểu và hoàn toàn tự nguyện. Đây là hôn nhân hợp pháp, tiến bộ. Quá trình chung sống anh D thường xuyên chơi bời, cờ bạc phá tán tài sản và không quan tâm đến gia đình. Quá trình giải quyết việc chị H xin ly hôn, anh D biết việc chị H xin ly hôn nhưng anh D không quan tâm và bỏ mặc để chị H tự giải quyết. Thể hiện anh D cũng không còn quan tâm gì đến hạnh phúc gia đình, tình trạng hôn nhân giữa chị H và anh D là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài và mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận yêu cầu của chị H và cho chị H được ly hôn anh D là phù hợp.

[2] *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là Trần Văn N, sinh ngày 11/9/1998 và cháu Trần Thị Y, sinh ngày 26/3/1997. Nhưng hiện nay cháu Y bị đuối nước mất năm 2010 và cháu N đã trưởng thành nên chị không yêu cầu giải

quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] *Về tài sản, công nợ, công sức*: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết đồng thời quá trình giải quyết vụ án anh D vắng mặt không có lý do. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết trong vụ án này mà sẽ xem xét giải quyết bằng một vụ án khác khi có yêu cầu.

[4] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, Xử:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Cho chị Phạm Thị H ly hôn anh Trần Văn D.

[2] *Về án phí*: Chị Phạm Thị H phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 0002932 ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đảo. Chị Phạm Thị H đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[3] Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm yết Bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Các đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Màu Văn Mùi